

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2022/TLST-DS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 về: "*Tranh chấp kiện đòi nợ tiền*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
 - **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị H.
Địa chỉ: Số N, thôn T, xã I, thành phố K, tỉnh Kon Tum.
 - **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H1.
Địa chỉ: Thôn T, xã I, thành phố K, tỉnh Kon Tum.
- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Chị Nguyễn Thị H1 phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 38.660.000 đồng (*Ba mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng*).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật mà bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất do chậm trả tiền thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

 - Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, phí, lệ phí Tòa án.
 - + Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 966.500 đồng (*Chín trăm chín mươi sáu ngàn, năm trăm đồng*), các đương sự thoả thuận chị Nguyễn Thị H1 phải chịu.

+ Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà H đã nộp là 966.500 đồng (*Chín trăm chín mươi sáu ngàn, năm trăm đồng*), theo biên lai số 0001062 ngày 27/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- THADS TP K;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Tòa án ND tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát nhân dân TP K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung